TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2025/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 21/2025/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: chị Lê Thị L, sinh năm 1995

Nơi ĐKHKTT: khối 07, phường Nghi Hương, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện nay: khối Thu Thủy, phường Nghi Hải, thành phố Vinh,tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1994

Địa chỉ: khối 07, phường Nghi Hương, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn P thống nhất có một con chung là cháu Nguyễn Văn M , sinh ngày 04/7/2015. Nay ly hôn chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn P thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn M sinh ngày 04/7/2015 cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn P do chị Lê Thị L không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn P thống nhất chị Liên chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị Liên đã nộp. Trả lại cho chị Lê Thị L số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí hiện có tại Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai số 0005164 ngày 13 tháng 01 năm 2025.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Các đương sự;
- UBND phường Nghi Hương, Tp. Vinh
- (Giấy CNKH số 41 ngày 24/03/2015);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến